

Bản án số: 09/2018/HNGĐ-ST
Ngày 01-02-2018
“V/v Ly hôn giữa chị Nh
và anh Tr”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HUNG HÀ, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Hà.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đinh Trọng Thanh

2. Bà Phạm Thị Huệ

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Trường là thư ký Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà tham gia phiên tòa: Bà Đào Duy Linh – Kiểm sát viên.

Ngày 01-02-2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 302/2017/TLST - HNGĐ ngày 14 tháng 11 năm 2017 về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2018/QĐXXST – HNGĐ ngày 12 tháng 01 năm 2018 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Ngô Trang Nh, sinh năm 1993, (có mặt)

Địa chỉ: Khu 8, phường H, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh.

Bị đơn: Anh Trần Văn Tr, sinh năm 1987, (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn K, xã T, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và trong quá trình xét xử, nguyên đơn chị Ngô Trang Nh trình bày: Chị và anh Trần Văn Tr kết hôn với nhau do đôi bên tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại trụ sở UBND xã T, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình vào ngày 09-3-2017. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hòa thuận được một thời gian ngắn thì xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do tính tình vợ chồng không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống nên vợ chồng hay xảy ra cãi cọ nhau. Do không khắc phục được mâu thuẫn nên chị đã bỏ về nhà bố mẹ đẻ ở hẵn từ tháng 4-2017 và vợ chồng cũng sống ly thân nhau từ đó đến nay. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng giữa chị với anh Tr không còn, chị đề nghị Tòa án nhân dân (viết tắt TAND) huyện Hưng Hà

giải quyết cho chị được ly hôn anh Tr. Chị và anh Tr không có con chung, không có tài sản chung, không vay nợ gì ai.

Tại bản tự khai ngày 23-11-2017, bị đơn anh Trần Văn Tr trình bày: Về điều kiện, hoàn cảnh kết hôn và thời gian kết hôn giữa anh với chị Nh, như lời trình bày của chị Nh là đúng. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống tại gia đình anh, không xảy ra có mâu thuẫn gì, anh chỉ thấy chị Nh buồn và hay khóc như người bị mắc bệnh trầm cảm, anh cũng đã cố gắng giúp đỡ, động viên vợ rất nhiều. Vợ chồng chung sống được khoảng một tháng thì chị Nh đã tự ý bỏ về nhà bố mẹ đẻ ở đến nay, anh không rõ nguyên nhân tại sao. Nay anh xét thấy anh vẫn còn tình cảm với chị Nh, anh mong muốn vợ chồng đoàn tụ với nhau. Anh và chị Nh không có con chung, không có tài sản chung.

Phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự của người tiến hành tố tụng và của người tham gia tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã tiến hành thụ lý, thu thập chứng cứ và xét xử vụ án theo đúng thẩm quyền, đúng trình tự thủ tục tố tụng mà pháp luật quy định. Nguyên đơn là chị Nhung đã chấp hành đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự; bị đơn là anh Tr đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng của Tòa án nhưng anh Tr vẫn vắng mặt tại phiên tòa, đề nghị Hội đồng xét xử xử vắng mặt anh Tr.

- Về giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử xử cho chị Nh được ly hôn anh Tr; chị Nh và anh Tr không có con chung và không có tài sản chung nên không xem xét giải quyết. Chị Nh phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng. Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà nhận định:

[2] Chị Ngô Trang Nh khởi kiện yêu cầu được ly hôn anh Trần Văn Tr, anh Tr cư trú tại thôn Kênh, xã Tây Đô, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình. Căn cứ khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của TAND huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình.

[3]. Trước khi mở phiên tòa, Tòa án đã tổng đạt, thông báo hợp lệ các văn bản tố tụng của Tòa án cho anh Tr, tại phiên tòa anh Tr vắng mặt không có lý do, vì vậy TAND huyện Hưng Hà xét xử vắng mặt anh Tr theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[4] *Về hôn nhân:* Chị Ngô Trang Nh và anh Trần Văn Tr kết hôn với nhau do đôi bên tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại trụ sở UBND xã Tây Đô, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình vào ngày 09-3-2017 (số 10-2017), đây là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn vợ chồng chỉ chung sống với nhau được khoảng một tháng thì sống ly thân nhau đến nay, nguyên nhân nhân do vợ chồng tính tình không hợp, bất

đồng quan điểm sống. Anh Tr mong muốn vợ chồng đoàn tụ nhưng anh không hề có biện pháp nào để hàn gắn tình cảm vợ chồng. Xét thấy mâu thuẫn vợ chồng giữa chị Nh và anh Tr đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được, cần xử cho ly hôn giữa chị Nh và anh Tr là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[5] *Về nuôi con chung*: Chị Nh và anh Tr không có con chung.

[6] *Về chia tài sản*: Chị Nh và anh Tr không có tài sản chung.

[7] *Về án phí*: Chị Nh phải chịu 300.000đ tiền án phí ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 147 và điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 51 và khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của UBTVQH về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. ***Về hôn nhân***: Cho ly hôn giữa chị Ngô Trang Nh và anh Trần Văn Tr.
2. ***Về nuôi con chung***: Chị Ngô Trang Nh và anh Trần Văn Tr không có con chung.
3. ***Về chia tài sản***: Chị Ngô Trang Nh và anh Trần Văn Tr không có tài sản chung.
4. ***Về án phí***: Chị Ngô Trang Nh phải chịu 300.000đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đồng chị Nh đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0004980 ngày 14-11-2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hưng Hà, chị Nh đã nộp đủ tiền án phí.
5. Chị Nh có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Tr có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Nguyễn Mạnh Hà)

Nơi nhận:

- Dương sự
- VKSND huyện Hưng Hà;
- Chi cục THA huyện Hưng Hà;
- UBND xã T;
- Lưu hồ sơ.